**MA TRẬN ĐỀ THI VÀO 10**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức/ Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | **Tổng % điểm** |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| 1 | **Đọc hiểu** | Bài thơ: Không có gì tự đến đâu con. | 2 | 2 | 1 | 40 |
| 2 | **Viết** | Viết đoạn văn nghị luận văn học |  |  | 1\* | 20 |
| Viết bài văn nghị luận về một vấn đề dung hòa mong muốn của bản thân và sự kì vọng của cha mẹ. |  |  | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | *20%* | *40%* | *40%* | *100* |
| **Tỉ lệ chung** | | | 60% | | 40% | 100% |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ THI VÀO 10**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện truyền kì** | **Nhận biết**  - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học; ngôi kể, lời kể, người kể chuyện, nhận biết cốt truyện.  - Nhận biết được từ Hán Việt trong câu văn cụ thể.  **Thông hiểu**  - Xác định, phân tích ngôi kể, người kể, các chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật …  - Tóm tắt các ý chính của một đoạn, nội dung văn bản...  - Hiểu được nghĩa của từ Hán Việt trong một văn cảnh cụ thể.  **Vận dụng**  - So sánh nhân vật, văn bản,...  - Liên hệ văn bản với bản thân, văn bản với bối cảnh,...  - Trình bày ý kiến, quan điểm, suy nghĩ, bài học… | **2** | **2** | **1** |
| **2** | **Viết** | **Câu 1: Viết đoạn văn nghị luận văn học** | **Nhận biết**  - Xác định yêu cầu về nội dung và hình thức của đoạn văn nghị luận văn học.  - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận trong đoạn văn.  - Giới thiệu được nội dung cần bàn và mô tả được những dấu hiệu nghệ thuật trong đoạn ngữ liệu.  - Đảm bảo cấu trúc của đoạn văn nghị luận văn học.  **Thông hiểu:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, khái quát nội dung, cảm xúc chủ đạo của đoạn ngữ liệu.  - Phân tích nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của ngữ liệu văn học.  - Phân tích chủ đề, thông điệp, tình cảm, cảm xúc của người viết, …  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.  - Cảm nhận, đánh giá, liên hệ từ ý nghĩa của ngữ liệu văn học.  - Trình bày ý kiến, quan điểm, suy nghĩ, bài học… |  |  | **1\*** |
|  |  | **Câu 2. Viết bài văn nghị luận xã hội**  - Bàn về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên) | **Nhận biết:**  **-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận xã hội.  - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.  - Giới thiệu được vấn đề nghị luận và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận xã hội.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.  - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.  - Trình bày được các giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.  - Phương thức biểu đạt: Nghị luận kết hợp tự sự, miêu tả và biểu cảm.  - Vận dụng các kĩ năng, thao tác lập luận một cách nhuần nhuyễn, linh hoạt.  - Thể hiện sâu sắc quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội.  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. |  |  | **1\*** |
| **Tổng điểm** | | |  | **2** | **4** | **4** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | *20%* | *40%* | *40%* |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | 60% | | 40% |

**ĐỀ THI VÀO 10**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**KHÔNG CÓ GÌ TỰ ĐẾN ĐÂU CON**

Không có gì tự đến đâu con

Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa

Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa

Mùa bội thu trải một nắng hai sương.

*Không có gì tự đến, dẫu bình thường*

*Phải bằng cả đôi bàn tay và nghị lực*

*Như con chim suốt ngày chọn hạt*

*Năm tháng bao dung, khắc nghiệt lạ kỳ.*

*Dẫu bây giờ cha mẹ - đôi khi,*

*Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi*

*Có roi vọt khi con hư và dối*

*Thương yêu con đâu đồng nghĩa với chiều.*

*Đường con đi dài rộng rất nhiều*

*Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng*

*Trời xanh đấy nhưng chẳng bao giờ lặng,*

*Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

*Chẳng có gì tự đến - Hãy đinh ninh.*

(Nguyễn Đăng Tấn, *Không có gì tự đến đâu con,*

In trong tập *Lời ru vầng trăng,* NXB Lao Động, 2000, Trang 42)

**Câu 1** **(0,5 điểm)**. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2 (1,0 điểm)**. Ghi lại những từ ngữ cho thấy *Không có gì tự đến* trong khổ thơ đầu của bài thơ. Qua những từ ngữ đó, người cha muốn nhắn nhủ với con điều gì?

**Câu 3 (0,5 điểm)**. Em hiểu thế nào về câu thơ *Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*?

**Câu 4 (1,0 điểm)**. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong đoạn thơ:

*Không có gì tự đến dẫu bình thường*

*Phải bằng cả bàn tay và nghị lực*

*Như con chim suốt ngày chọn hạt.*

**Câu 5 (1,0 điểm)**. Cha mẹ là những người sinh thành, nuôi dưỡng ta khôn lớn, trưởng thành với bao vất vả, hi sinh. Để đền đáp công lao to lớn của cha mẹ, em thấy mình cần phải làm gì?

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**. Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích hai khổ thơ cuối của văn bản *Không có gì tự đến đâu con* được trích trong phần đọc hiểu.

**Câu 2 (4,0 điểm)**.

*Dẫu bây giờ cha mẹ - đôi khi,*

*Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi*

*Có roi vọt khi con hư và và dối*

*Thương yêu con đâu đồng nghĩa với chiều.*

Vì thương yêu và kì vọng về con nên có những lúc cha mẹ *nặng nhẹ,* *giận dỗi, roi vọt.* Nhưngđôi khi những kì vọng của cha mẹ lại không phải là những điều mong muốn của con. Vậy, làm thế nào để dung hòa mong muốn của bản thân và sự kì vọng của cha mẹ? Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) trình bày ý kiến của em về điều đó.

------------------ HẾT--------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM ĐỀ THI VÀO 10**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/**  **câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **I. PHẦN ĐỌC HIỂU** | | **5,0** |
| **Câu 1** | Thể thơ: Tự do | 0,5 |
| **Câu 2** | - Những từ ngữ cho thấy *Không có gì tự đến* trong khổ thơ đầu của bài thơ:  *+ Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*  *+ Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa.*  *+ Mùa bội thu trải một nắng hai sương*  - Qua những từ ngữ đó, người cha muốn nhắn nhủ với con về quy luật của tự nhiên và quy luật khách quan của cuộc sống: Mọi thành quả không tự nhiên mà có, các sự vật trong tự nhiên phải trải qua thử thách khắc nghiệt cũng như con người phải có ý chí nghị lực, sự kiên trì mới giành được những điều tốt đẹp… | 0.5  0.5 |
| **Câu 3** | - Hiểu ý nghĩa câu thơ: *Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*  Quả không ngọt ngay từ lúc tạo thành mà nó phải ngày ngày cố gắng tích nhựa, tích góp những gì tinh túy nhất vào trong nó để tạo ra hương vị ngọt ngào đặc sắc. Cũng giống như con người phải trải qua rất nhiều gian lao, khổ cực, phải trải qua nhiều thử thách thì mới thành công… | 0,5 |
| **Câu 4** | - Hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ so sánh *Như con chim suốt ngày chọn hạt:*  - Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt, giúp người đọc dễ hình dung hơn về sự chăm chỉ, cố gắng nỗ lực không ngừng nghỉ, sự bền bỉ kiên trì của con người trong cuộc sống giống như con chim cần mẫn tìm kiếm thức ăn suốt ngày  - Nhấn mạnh rằng không có điều gì đến một cách dễ dàng, mà cần phải có sự lao động và nghị lực.  - Làm nổi bật thông điệp của bài thơ về tầm quan trọng của sự cố gắng và kiên trì… | 1,0 |
| **Câu 5** | - Nêu được những việc cần làm để đền đáp công lao to lớn của cha mẹ:  + Có thái độ kính trọng, **biết ơn cha mẹ.**  + Yêu thương, **chăm sóc, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ:**  **+ Thường xuyên quan tâm, chia sẻ với cha mẹ, dành thời gian bên gia đình.**  + Giúp đỡ cha mẹ những công việc nhà, chăm chỉ học tập để cha mẹ vui lòng… | 1,0 |
| **II. PHẦN VIẾT** | | **6,0** |
| **Câu 1** | **\* Hình thức:** Là một đoạn văn hoàn chỉnh (khoảng 200 chữ) diễn đạt mạch lạc, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, có câu khái quát nội dung đoạn văn.  **\* Nội dung:** Biết khai thác các tín hiệu nghệ thuật đặc trưng của thơ (từ ngữ, hình ảnh, nhịp điệu, giọng thơ, biện pháp nghệ thuật…) để làm rõ nội dung đoạn thơ: Người cha nhắn nhủ con hãy giữ vững tinh thần, ý chí và nghị lực, tin vào bản thân mình và không ngừng nỗ lực vươn lên.  + Cha vạch rõ con đường phía trước của con *“dài rộng biết bao nhiêu”* nhưngđiều quan trọng là con phải biết *“giữ cây vươn thẳng”*, tự giác và nghiêm khắc với bản thân.  + Các hình ảnh ẩn dụ “*Đường con đi dài rộng*”, “*năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng”, ‘Trời xanh chẳng bao giờ lặng*” nhằm khẳng định đường đời lắm gian nan, con phải có ý chí, bản lĩnh, không được cúi đầu trước khó khăn, cám dỗ của cuộc đời; Không ai có thể sống thay con, chỉ có con mới quyết định được tương lai cuộc đời của mình.  + Khổ thơ cuối đặc biệt bởi chỉ có một dòng thơ ngắn kết hợp dấu gạch ngang gợi suy ngẫm về những điều cha dạy mà con cần khắc cốt ghi tâm. Từ láy “*đinh ninh*” như một lời trao gửi thiêng liêng, nhẹ nhàng mà vô cùng sâu sắc, thấm thía.  **- Nghệ thuật:** Thể thơ tự do, với hình thức phóng khoáng, cách gieo vần, ngắt nhịp linh hoạt, giọng điệu thủ thỉ, tâm tình, thiết tha sâu lắng... giúp người đọc cảm nhận rõ hơn lời khuyên nhủ, dạy bảo đầy yêu thương và chân thành của cha mẹ. Những lời nhắn nhủ này không chỉ là tình yêu thương mà còn là hành trang quý báu để con vững bước trên con đường đời. | 0,5  0,25  0,5  0,25  0,5 |
| **Câu 2** | \* **Hình thức**:  Là một bài văn nghị luận xã hội (khoảng 400 chữ); đảm bảo bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài); lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp, diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  \* **Nội dung**:  **I. Mở bài**  Nêu được vấn đề nghị luận: Làm thế nào dung hòa mong muốn của bản thân và sự kì vọng của cha mẹ  **II. Thân bài**  **1. Giải thích vấn đề**  - Mong muốn cá nhân là những điều khao khát thực hiện, những mục tiêu ta đặt ra cho riêng mình.  - Kỳ vọng của cha mẹ là những mong đợi, định hướng mà cha mẹ gửi gắm vào con…  **2. Phân tích, chứng minh làm rõ vấn đề**  **\* Thực trạng:**  Trong xã hội hiện đại, quan điểm giữa cha mẹ và con cái không có sự đồng nhất khiến việc dung hòa mong muốn cá nhân và kỳ vọng gia đình trở nên khó khăn, nhiều bạn trẻ cảm thấy áp lực, mệt mỏi khi phải sống theo những định hướng của gia đình, không được tự do theo đuổi đam mê.  **\* Nguyên nhân:**  **- Sự khác biệt về thế hệ:** Cha mẹ thường có quan điểm khác với con cái, dẫn đến sự khác biệt trong cách suy nghĩ, nhìn nhận và đánh giá về cuộc sống, nghề nghiệp, hạnh phúc.  **- Thiếu sự thấu hiểu và chia sẻ:** Cha mẹ và con cái thường ít có thời gian trò chuyện, tâm sự, chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc của mình khiến cho hai bên chưa hiểu và thông cảm cho nhau…  **\* Hậu quả:** Nếu không được giải quyết, mâu thuẫn giữa mong muốn cá nhân và kỳ vọng gia đình có thể dẫn đến những hậu quả đáng tiếc:  **- Mất phương hướng:** Các bạn trẻ có thể cảm thấy lạc lõng, không biết mình thực sự muốn gì, nên làm gì.  **- Suy giảm động lực:** Áp lực từ gia đình có thể khiến các bạn trẻ mất đi động lực phấn đấu, học tập và làm việc.  **- Rạn nứt tình cảm:** Mâu thuẫn kéo dài có thể khiến tình cảm gia đình bị sứt mẻ, ảnh hưởng đến hạnh phúc của cả cha mẹ và con cái.  **\* Giải pháp**  **- Thấu hiểu bản thân và kỳ vọng của gia đình:**  + Nhận thức được đam mê, sở thích, thế mạnh. điểm yếu và mong muốn của mình trong tương lai  + Tìm hiểu kỳ vọng của gia đình  **- Giao tiếp cởi mở và chân thành:**  **+** Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của mình với bố mẹ một cách thẳng thắn và tôn trọng.  + Lắng nghe và thấu hiểu quan điểm của bố mẹ.  **- Chứng minh năng lực:**  + Chứng minh năng lực và quyết tâm của mình thông qua hành động.  + Cam kết với bố mẹ về kết quả học tập và rèn luyện.  **- Linh hoạt và sẵn sàng điều chỉnh:**  **+** Sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch và mục tiêu khi cần thiết.  + Tôn trọng quyết định của cha mẹ  **3. Bàn luận, phê phán:**  - Phê phán một số người ỷ lại bố mẹ, không có sự nỗ lực phấn đấu, không có sở thích, đam mê, không định hướng tương lai bản thân…  **4. Liên hệ bản thân**  - Nhận thức…  - Hành động…  **III. Kết bài**  Dung hòa mong muốn bản thân và kỳ vọng gia đình là điều cần thiết để mỗi người tìm được con đường riêng của mình, vừa làm hài lòng bản thân, vừa đáp ứng được kỳ vọng của gia đình. | **0,5**  **3,5**  0,25  0,25  2,0  0,25  0,5  0,25 |